

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung về phân công, phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1842/TTr-SNV ngày 26 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về phân công, phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2021 và thay thế các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND ngày 09/5/2011 ban hành Quy định một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 ban hành Quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HL HL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH QB;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thắng
Trần Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về phân công, phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~HH~~/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số nội dung về phân công, phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; viên chức theo quy định tại Luật Viên chức.

2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được phân công, phân cấp:

a) Các tổ chức hành chính cấp tỉnh gồm: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (gọi tắt là Sở); các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được giao thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý hành chính nhà nước;

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

c) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các tổ chức hành chính cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

e) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công, phân cấp.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Tiếp nhận công chức, viên chức*” là việc các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền quyết định tiếp nhận công chức, viên chức từ cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương khác đến cơ quan, đơn vị, địa phương mình sử dụng, quản lý.

2. “*Thuyên chuyển công chức, viên chức*” là việc các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền quyết định thuyên chuyển công chức, viên chức ra khỏi cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý

1. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, toàn diện của Đảng, tuân thủ đúng quy định của pháp luật; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Kết hợp giữa tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; chỉ tiêu biên chế (đối với đơn vị quản lý hành chính) và số lượng người làm việc (đối với đơn vị sự nghiệp công lập) được giao; phù hợp với mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Công chức, viên chức thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó quyết định, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan cấp trên về các quyết định liên quan đến công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

5. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể quyết định các nội dung đã phân công, phân cấp cho cấp dưới.

Chương II

TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ CÔNG CHỨC

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh

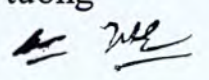
1. Quản lý về số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý. Phân công, phân cấp một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

2. Tổ chức việc tuyển dụng công chức; thi hoặc xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính; thi nâng ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tổ chức tiếp nhận vào làm công chức đối với các trường hợp phải thực hiện kiểm tra, sát hạch.

2. Quyết định cử công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương lên chuyên viên cao cấp hoặc tương

đương. Căn cứ kết quả thi nâng ngạch, quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương chuyên viên cao cấp hoặc tương đương theo phân cấp quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ.

3. Quyết định cử công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch công chức chuyên ngành tương đương ngạch chuyên viên lên ngạch công chức chuyên ngành tương đương ngạch chuyên viên chính gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ tổ chức thi nâng ngạch theo quy định (trường hợp tỉnh không tổ chức).

4. Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương.

5. Quyết định bổ nhiệm ngạch đối với các trường hợp xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

6. Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm ngạch sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ đối với các trường hợp xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

7. Quyết định tiếp nhận vào làm công chức để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Quyết định nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung lần đầu, phụ cấp thâm niên nghề lần đầu đối với cán bộ, công chức theo phân cấp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Tham mưu, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung tại Điều 5 và Điều 6 Quy định này.

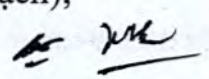
2. Căn cứ quy định hiện hành và phân công, phân cấp để Quyết định:

a) Tuyển dụng công chức sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức; bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với người hoàn thành chế độ tập sự;

b) Hủy bỏ kết quả trúng tuyển công chức đối với trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển;

c) Hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người tập sự không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức;

d) Tiếp nhận vào làm công chức tại các tổ chức hành chính cấp tỉnh, UBND cấp huyện (đối với các trường hợp không phải qua kiểm tra, sát hạch);

đ) Cho ý kiến bằng văn bản về việc tiếp nhận vào làm công chức để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các tổ chức hành chính cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện (trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh);

e) Tiếp nhận, điều động, biệt phái công chức giữa các tổ chức hành chính cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

f) Tiếp nhận, chuyển công chức từ các cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể ngoài tỉnh hoặc các cơ quan trung ương (trừ các chức danh, chức vụ thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý); chuyển công chức ra khỏi các tổ chức hành chính cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

g) Chuyển ngạch công chức chuyên viên hoặc tương đương, chuyên viên chính hoặc tương đương;

h) Bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thi nâng ngạch;

i) Bổ nhiệm ngạch đối với các trường hợp xét nâng ngạch công chức từ ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng tuyển dụng công chức, Hội đồng Kiểm tra sát hạch, Hội đồng thi nâng ngạch công chức của tỉnh tổ chức thực hiện việc thi tuyển hoặc xét tuyển, kiểm tra, sát hạch, thi nâng ngạch công chức.

4. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định về các điều kiện, tiêu chuẩn công chức tham dự thi nâng ngạch bảo đảm đúng quy định, đúng chỉ tiêu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, báo cáo Bộ Nội vụ và Bộ quản lý ngạch; lưu giữ và quản lý hồ sơ của công chức tham dự thi hoặc xét nâng ngạch.

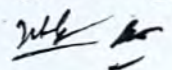
5. Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định nghỉ hưu, nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung lần đầu, phụ cấp thâm niên nghề lần đầu, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý.

6. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thi hành các quy định của pháp luật đối với công chức trên địa bàn tỉnh.

7. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các Sở, các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Hàng năm xác định vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế công chức, xây dựng cơ cấu ngạch công chức trong các tổ chức thuộc, trực thuộc để làm căn cứ đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức và nâng ngạch công chức gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

2. Căn cứ quy định hiện hành và phân công, phân cấp để Quyết định:

a) **Bố trí, điều động, biệt phái công chức** đối với các tổ chức thuộc, trực thuộc trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được giao và cơ cấu, chức danh công chức, vị trí việc làm được phê duyệt.

b) **Bổ nhiệm** (kể cả các trường hợp tiếp nhận vào làm công chức để bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo, quản lý), **bổ nhiệm lại**, kéo dài thời gian giữ chức vụ, **nâng bậc lương**, **phụ cấp thâm niên vượt khung**, **phụ cấp thâm niên nghề hàng năm**, **khen thưởng**, **kỷ luật**, **cho thôi việc**, **nghỉ hưu**, **đào tạo**, **bồi dưỡng**, **nhận xét**, **đánh giá**, **phân loại**, **quản lý hồ sơ công chức** và **thực hiện các chế độ, chính sách khác** đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý;

c) **Tổ chức thi nâng ngạch**, **xét nâng ngạch** và **bổ nhiệm vào ngạch công chức từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương** khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục theo quy định.

3. Tổng hợp số lượng, chất lượng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nội vụ theo quy định.

Chương III

TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ VIÊN CHỨC

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. **Quản lý Nhà nước và phân công, phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức** thuộc các đối tượng nêu tại Điều 2 Quy định này.

2. **Tổ chức kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II.**

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. **Cử viên chức** thuộc thẩm quyền quản lý dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I gửi các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tổ chức thi hoặc xét thăng hạng theo quy định.

2. **Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương** đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng, xét thăng hạng đặc cách, xét chuyển chức danh nghề nghiệp hạng I có hệ số bảng lương tương đương ngạch Chuyên viên cao cấp.

3. **Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương** khi viên chức thay đổi chức danh nghề nghiệp; **tiếp nhận, chuyển công tác ra ngoài tỉnh, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại**, kéo dài thời gian công tác đến tuổi nghỉ hưu, miễn nhiệm chức vụ, **nâng bậc lương**, **cử đào tạo**, **bồi dưỡng**, **thôi việc**, **nghỉ hưu**, **khen thưởng**, **kỷ luật** và **thực hiện các chế độ chính sách khác** đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Tham mưu, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung tại Điều 9 và Điều 10 Quy định này.

2. Thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo đề nghị của các Sở, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Về việc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng đề án, chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II gửi Bộ Nội vụ thẩm định; tham mưu tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành;

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp danh sách cử viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II lên hạng I; cử viên chức dự thi, dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II (trường hợp tỉnh không tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II), gửi Bộ Nội vụ và Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp chuyên ngành;

c) Thẩm định nội dung đề án, chỉ tiêu thăng hạng, danh sách viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III, hạng V lên hạng IV theo đề nghị các Sở, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

d) Lưu trữ hồ sơ của viên chức tham dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (hạng I, hạng II).

4. Quyết định chuyển viên chức ra ngoài tỉnh, các cơ quan trung ương, các cơ quan Đảng, Đoàn thể; tiếp nhận viên chức từ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan trung ương, các cơ quan Đảng, Đoàn thể.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thi hành các quy định của pháp luật đối với viên chức trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các Sở, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Căn cứ nhu cầu công việc, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, quỹ tiền lương và chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền giao (hoặc được phê duyệt), điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và đề nghị của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đề:





a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Căn cứ kế hoạch tuyển dụng viên chức đã được Sở Nội vụ thẩm định để thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành; quyết định công nhận kết quả tuyển dụng trên cơ sở đề nghị của Hội đồng tuyển dụng; ra quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển, hủy quyết định tuyển dụng khi người tập sự không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

c) Hủy kết quả trúng tuyển đối với trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển;

d) Phê duyệt kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định;

đ) Chỉ đạo thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý bố trí, phân công công tác; thực hiện ký hợp đồng làm việc với những người trúng tuyển theo quy định của pháp luật.

2. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Tiếp nhận vào làm viên chức (không qua thi tuyển, xét tuyển) tại các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trực thuộc sau khi có ý kiến bằng văn bản về kết quả tiếp nhận của Sở Nội vụ.

4. Phê duyệt kết quả xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức khi chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác theo đề nghị của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập theo phân công, phân cấp và quy định của pháp luật.

5. Lập danh sách viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II và từ hạng II lên hạng I, gửi cơ quan có thẩm quyền để tổ chức thi hoặc xét thăng hạng.

6. Xây dựng, ban hành đề án và quyết định tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng V lên hạng IV và từ hạng IV lên hạng III theo đề nghị của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý; danh sách viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp sau khi được Sở Nội vụ thẩm định; quyết định công nhận kết quả kỳ thi

hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

7. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức hạng I (trừ các đối tượng thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 3, 4 Điều 10 Quy định này), hạng II, III đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc quyền quản lý, sử dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả kỳ thi hoặc xét thăng hạng của cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, viên chức và quy định của pháp luật.

8. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương khi viên chức chuyển chức danh nghề nghiệp hạng I, II, III và khi viên chức thăng hạng đặc cách chức danh nghề nghiệp hạng I, II (trừ các đối tượng thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 3, 4 Điều 10 Quy định này) theo phân cấp quản lý cán bộ, quy định của pháp luật và sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ (đối với hạng I), ý kiến của Sở Nội vụ (đối với hạng II, III).

9. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm chức vụ, nâng bậc lương, cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, thôi việc, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức khác theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

10. Quyết định biệt phái, điều chuyển viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy trình, thủ tục để: Tăng cường cho các đơn vị đặc biệt khó khăn, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn chuyên biệt; cân đối cơ cấu đội ngũ viên chức; chuyển đổi vị trí công tác và viên chức đã hoàn thành nghĩa vụ ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn về đồng bằng công tác theo quy định của pháp luật.

11. Quyết định chuyển, tiếp nhận viên chức trên địa bàn tỉnh (giữa các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc với các sở, các đơn vị sự nghiệp công lập, các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

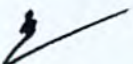
12. Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện và thanh tra, kiểm tra việc bố trí, sắp xếp, sử dụng, quản lý và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 13. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên

1. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Ngoài các trách nhiệm, quyền hạn quy định tại Điều 12 Quy định này còn có các trách nhiệm, quyền hạn sau:

a) Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc nếu viên chức có 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức bị buộc thôi việc hoặc bị Tòa án kết án phạt tù mà không được hưởng án treo hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng;




b) Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức hàng năm; lập và quản lý hồ sơ viên chức theo quy định hiện hành và phân công, phân cấp quản lý cán bộ, viên chức.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở; tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

a) Căn cứ nhu cầu công việc, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, quỹ tiền lương và chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền giao (hoặc được phê duyệt), điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của từng vị trí việc làm để đề nghị cơ quan quản lý có thẩm quyền xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm theo đúng quy định.

b) Căn cứ quyết định tuyển dụng viên chức của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thực hiện ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển; cử người hướng dẫn tập sự đối với viên chức mới được tuyển dụng theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với người hoàn thành chế độ tập sự, chấm dứt hợp đồng làm việc khi người tập sự không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp tổ chức thực hiện việc thay đổi chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức ở chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, III; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương khi viên chức chuyển chức danh nghề nghiệp ở hạng IV, V đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

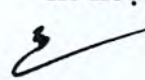
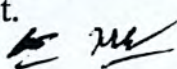
đ) Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc nếu viên chức có 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức bị buộc thôi việc hoặc bị Tòa án kết án phạt tù mà không được hưởng án treo hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng.

e) Quyết định nâng bậc lương, bổ nhiệm, miễn nhiệm chức vụ, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức hàng năm; lập và quản lý hồ sơ viên chức theo quy định hiện hành và phân công, phân cấp quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên

1. Căn cứ nhu cầu công việc, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, quỹ tiền lương, chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền giao (hoặc được phê duyệt), điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của từng vị trí việc làm để xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức trình cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt.

Căn cứ kế hoạch tuyển dụng viên chức được phê duyệt để thực hiện việc tuyển dụng viên chức và đề nghị cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức công nhận kết quả tuyển dụng theo quy định.

2. Căn cứ quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, ra quyết định tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển; cử người hướng dẫn tập sự đối với viên chức mới được tuyển dụng; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với người hoàn thành chế độ tập sự, hủy quyết định tuyển dụng và chấm dứt hợp đồng làm việc khi người tập sự không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

3. Hủy kết quả trúng tuyển đối với trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển;

4. Phê duyệt kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định;

5. Tiếp nhận vào làm viên chức (không qua thi tuyển, xét tuyển) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, viên chức.

6. Tổ chức thực hiện việc thay đổi chức danh nghề nghiệp, xếp lương viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo phân công, phân cấp và quy định của pháp luật.

7. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức từ hạng II trở xuống đối với các viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả thăng hạng của cơ quan có thẩm quyền.

8. Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc nếu viên chức có 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức bị buộc thôi việc hoặc bị Tòa án kết án phạt tù mà không được hưởng án treo hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng.

9. Quyết định nâng bậc lương, bổ nhiệm, miễn nhiệm chức vụ, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

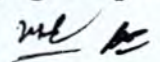
10. Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức hàng năm; lập và quản lý hồ sơ viên chức theo quy định hiện hành và phân công, phân cấp quản lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm thi hành của người đứng đầu các Sở, các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND cấp huyện và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Căn cứ Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để triển khai thực hiện phân công, phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản

lý công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các nội dung khác về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định về phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh, kiến nghị bằng văn bản về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định trách nhiệm được viện dẫn trong Quy định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới./.

